UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Số: 40 /GP-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 06 tháng 11 năm 2015

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN Mỏ đá vôi Mỏ Âm, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 2384/QĐ-UBND ngày 03/12/2009 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020; Quyết định số 664/QĐ-UBND ngày 10/5/2010 của UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Lạng Sơn đến năm 2020;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong tại Công văn số 68/ĐP ngày 30/10/2015 về việc điều chỉnh tên doanh nghiệp trong Giấy phép khai thác khoáng sản,

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 595/TTr-STNMT ngày 04/11/2015,

QUYÉT ĐỊNH:

- Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Mỏ Âm, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (Do Công ty cổ phần Đông Phong đổi tên thành Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 4900246123 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp, đăng ký lần đầu ngày 26/6/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 12/8/2015)
- Diện tích khu vực khai thác: 6,25 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc A, B, C và D có toạ độ xác định theo Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 Giấy phép này.

- Trữ lượng khai thác: 2.600.000 m³
- Công suất khai thác: 200.000 m³/năm.
- Thời hạn khai thác: Đến ngày 15 tháng 7 năm 2027.

Điều 2. Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong có trách nhiệm:

- 1. Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Phụ lục số 3 Giấy phép này.
- 2. Tiến hành hoạt động khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng nội dung quy định tại Điều 1 Giấy phép này.
- 3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa; thực hiện việc thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.
- 4. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.
- 5. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn vật liệu nổ; an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ đá vôi Mỏ Âm và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- 6. Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.
- 7. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.
- **Điều 3.** Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép khai thác khoáng sản số 50/GP-UBND ngày 12/11/2014 của UBND tỉnh.

Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong chỉ được phép tiến hành hoạt

động khai thác đá vôi tại Mỏ Ấm theo Giấy phép này sau khi đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật có liên quan và các quy định tại Giấy phép này; nộp thiết kế mỏ được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định; thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác, chế biến cho cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận: 13

- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;

- CT, PCT UBND tinh;

- Các Sở: XD, CT, KH&ĐT, TNMT (03b);

- Cục Thuế;

- UBND huyện Hữu Lũng;

- UBND xã Cai Kinh;

- Công ty CP khai thác đá Đông Phong;

- CPVP, KTN;

- Luu: VT, (HANH).

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN KT. CHỦ TỊCH PHÓ CHỦ TỊCH



Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn

Số đăng ký:....M./ĐK-KT
Lang Sơn, ngày 09 tháng 11 năm 2015

KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Duyệt

UBND TINH LANG SON

RANH GÁOI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC ĐÁ VÔI LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG TẠI MỞ ÂM, XÂ CAI KINH, HUYỆN HỮU LỮNG, TỈNH LẠNG SƠN (Kếm theo Giấy phép khai thác số 40 /GP-UBND ngày 06 /11/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

Điểm góc	Hệ toạ độ UTM		Hệ toạ độ VN2000, kinh tuyến trục 107 ⁰ 15' múi chiếu 3 ⁰				
	X (m)	Y (m)	X (m)	Y (m)			
A	2383.250	643.400	2384.019	409.772			
В	2383.250	643.650	2384.016	410.022			
С	2383.000	643.650	2383.766	410.018			
D	2383.000 643.400		2383.769	409.768			
Diện tích khu vực khai thác: 6,25 ha							



UBND TÎNH LANG SON

MO ĐÁ VỘI MO ÂM, XÃ CAI KINH, HUYỆN HỮU LỮNG, TỈNH LẠNG SƠN (Kêm theo Giấy phép khai thác số 40 /GP-UBND

ngày 6 /11/2015 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

Tổng số tiền phải nộp: **8.631.700.000 đồng** (tính theo giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt)

Số lần nộp	Năm	Mức thu (đồng)	Ghi chú
1	2014	863.170.000	Đã nộp
2	2015	863.170.000	
3	2016	863.170.000	
4	2017	863.170.000	
5	2018	863.170.000	
6	2019	863.170.000	
7	2020	863.170.000	
8	2021	863.170.000	
9	2022	863.170.000	
10	2023	863.170.000	

Số tiền nộp từ lần thứ hai phải nhân (x) với tỷ số chênh lệch giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

KSan -> the Nguegers than gia.

UBND TỈNH LẠNG SƠN SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

số: 645 /GM-STNMT

Lạng Sơn, ngày 16 tháng 12 năm 2015

GIẤY MỜI

Kính gửi:

- Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Cai Kinh;
- Công ty TNHH Hồng Phong;
- Công ty Cổ phần Đông Phong.

Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định hồ sơ thuê đất do chuyển nhượng tài sản gắn liền với đất thuê của nhà nước giữa Công ty TNHH Hồng Phong và Công ty cổ phần Đông Phong để thực hiện dự án đầu tư khai thác vật liệu đá xây dựng, mỏ đá số 2, cụ thể như sau:

1. Thành phần:

- Sở Tài nguyên và Môi trường (Phòng Tài nguyên đất; Phòng Tài nguyên Khoáng sản và Địa chất);
 - Đại diện Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hữu Lũng;
 - Lãnh đạo UBND và cán bộ địa chính xã Cai Kinh;
 - Lãnh đạo Công ty TNHH Hồng Phong;
 - Lãnh đạo Công ty cổ phần Đông Phong.
 - 2. Thời gian: 8 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 12 năm 2015.
- 3. Địa điểm: Tại Trụ sở Công ty cổ phần Đông Phong, thôn Ba Nàng, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng.

Sở Tài nguyên và Môi trường trân trọng kính mời các cơ quan đến dự họp đúng thời gian, thành phần và địa điểm nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Văn phòng Sở;
- Luu: VT, TNĐ.

KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC

Chir Van Thạch

Số:595/TTr-STNMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 04 tháng 11 năm 2015

TỜ TRÌNH Về việc cấp Giấy phép khai thác mỏ đá vôi Mỏ Ấm, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy đinh chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 50/GP-UBND ngày 12/11/2014 của UBND tỉnh cấp cho Công ty cổ phần Đông Phong;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong tại Công văn số 68/ĐP ngày 30/10/2015 về việc điều chỉnh tên doanh nghiệp trong Giấy phép khai thác khoáng sản,

Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh như sau:

Công ty cổ phần Đông Phong có trụ sở chính tại thôn Ba Nàng, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 4900246123 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp, đăng ký lần đầu ngày 26/6/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 27/11/2014; đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 08/7/2015 chuyển đổi thành Công ty TNHH một thành viên khai thác đá Đông Phong; đăng ký lần thứ 7 ngày 12/8/2015 chuyển đổi thành Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong.

Sau khi được cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 50/GP-UBND ngày 12/11/2014, Công ty cổ phần Đông Phong (nay là Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong) thực hiện đầy đủ các quy định như nộp thiết kế mỏ, nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản năm 2014, năm 2015,...

Liên quan đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan đến Giấy phép khai thác khoáng sản số 50/GP-UBND ngày 12/11/2014 của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND tỉnh:

1. Cho phép Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại Mỏ Âm, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn (do Công ty cổ phần Đông Phong đổi tên thành Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 4900246123 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh

Lạng Sơn cấp, đăng ký lần đầu ngày 26/6/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 12/8/2015).

- Diện tích khu vực khai thác: 6,25 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc A, B, C và D có toạ độ xác định trên bản đồ khu vực khai thác hệ toạ độ vuông góc VN2000 kinh tuyến trục 107⁰15' múi chiếu 3⁰ theo Phụ lục số 01 kèm theo Tờ trình này.
 - Trữ lượng khai thác: 2.600.000 m³
 - Công suất khai thác: 200.000 m³/năm.
 - Thời hạn khai thác: Đến ngày 15 tháng 7 năm 2027.
 - 2. Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong có trách nhiệm:
- Nộp lệ phí cấp Giấy phép khai thác khoáng sản và các khoản phí có liên quan theo quy định hiện hành. Nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Quyết định số 1537/QĐ-UBND ngày 30/9/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Mỏ Âm, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng (Phụ lục số 02 kèm theo Tờ trình này).
- Tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Giấy phép khai thác khoáng sản.
- Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa; thực hiện việc thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.
- Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.
- Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn vật liệu nổ; an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ đá vôi Mỏ Âm và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
- Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.
- Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Tờ trình này thay thế Tờ trình số 593/TTr-STNMT ngày 04/11/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc điều chỉnh tên Doanh nghiệp trong Giấy phép khai thác khoáng sản.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty CP khai thác đá Đông Phong;
- Luu: VT, KS.

KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ TÀI NGUYÊN TÀI NGUY TÀI

guyễn Đinh Duyệt

sở RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC ĐÁ VỘI TÀI NGUYÊN ÂM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THỐNG THƯỜNG TẠI MỞ ẨM, VÀ XÃ CAI KINH, HUYỆN HỮU LỮNG, TỈNH LẠNG SƠN MÔI TRƯỜNG KIỆM theo Tờ trình số 595/TTr-STNMT ngày 04./11/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Điểm	Hệ toạ độ UTM		Hệ toạ độ VN2000, kinh tuyến trục 107 ⁰ 15' múi chiếu 3 ⁰				
góc	X (m)	Y (m)	X (m)	Y (m)			
A	2383.250	643.400	2384.019	409.772			
В	2383.250	643.650	2384.016	410.022			
С	2383.000	643.650	2383.766	410.018			
D 2383.000 643.400		2383.769	409.768				
	Diện tích khu vực khai thác: 6,25 ha						

CẤP QUYỀN KHAI THÁC KHOÁNG SẢN ĐỚI VỚI MÔ ĐÁ VÔI MỎ ẨM, XÃ CAI KINH, HUYỆN HỮU LỮNG

(Kèm theo Tờ trình số 59.5/TTr-STNMT ngày 9.4/4.4/2015 của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Tổng số tiền phải nộp 8.631.700.000 đồng.

Số lần nộp	Năm	Mức thu (đồng)	Ghi chú	
1	2014	863.170.000	Đã nộp	
2	2015	863.170.000		
3	2016	863.170.000		
4	2017	863.170.000		
5	2018	863.170.000		
6	2019	863.170.000		
7	2020	863.170.000		
8	2021	863.170.000		
9	2022	863.170.000		
10	2023	863.170.000		

Số tiền nộp từ lần thứ hai phải nhân với tỷ số chênh lệch giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản.

Số: 593/TTr-STNMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày OG tháng 11 năm 2015

TỜ TRÌNH Về việc điều chỉnh tên Doanh nghiệp trong Giấy phép khai thác khoáng sản

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Giấy phép khai thác khoáng sản số 50/GP-UBND ngày 12/11/2014 của UBND tỉnh cấp cho Công ty cổ phần Đông Phong;

Xét đề nghị của Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong tại Công văn số 68/ĐP ngày 30/10/2015 về việc điều chỉnh tên doanh nghiệp trong Giấy phép khai thác khoáng sản,

Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh như sau:

Công ty cổ phần Đông Phong có trụ sở chính tại thôn Ba Nàng, xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn; hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 4900246123 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp, đăng ký lần đầu ngày 26/6/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 5 ngày 27/11/2014; đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 08/7/2015 chuyển đổi thành Công ty TNHH một thành viên khai thác đá Đông Phong; đăng ký lần thứ 7 ngày 12/8/2015 chuyển đổi thành Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong.

Liên quan đến quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp thực hiện các quy định của pháp luật về khoáng sản và các quy định khác có liên quan đến Giấy phép khai thác khoáng sản số 50/GP-UBND ngày 12/11/2014 của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị UBND tỉnh:

1. Điều chỉnh tên Công ty cổ phần Đông Phong thành Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong trong Giấy phép khai thác khoáng sản số 50/GP-UBND ngày 12/11/2014 của UBND tỉnh.

Lý do: Công ty cổ phần Đông Phong đổi tên thành Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp mã số 4900246123 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Lạng Sơn cấp, đăng ký lần đầu ngày 26/6/2006, đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 12/8/2015.

2. Công ty cổ phần khai thác đá Đông Phong có trách nhiệm thực hiện đúng và đầy đủ nội dung Giấy phép khai thác khoáng sản số 50/GP-UBND ngày 12/11/2014 của UBND tỉnh.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty CP khai thác đá Đông Phong;
- Luu: VT, KS.

KT. GIÁM ĐỐC PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Đình Duyệt

SỞ KẾ HOACH VÀ ĐẦU TƯ TÌNH LANG SON PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CÔNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIÁY CHÚNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CÔNG TY CÓ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 4900246123

Đăng ký lần đầu: ngày 26 tháng 06 năm 2006 Đăng ký thay đổi lần thứ: 7, ngày 12 tháng 08 năm 2015

Công ty cổ phần Khai thác đá Đông Phong được chuyển đổi loại hình từ Công ty TNHH MTV Khai thác đá Đông Phong ngày 12/8/2015

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CÔ PHÂN KHAI THÁC ĐÁ ĐÔNG **PHONG**

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Thôn Ba Nàng, Xã Cai Kinh, Huyện Hữu Lũng, Tinh Lạng Sơn, Việt Nam

Điện thoại: (025)3 290 087

Fax: Website:

3. Vốn điều lê

Email:

Vốn điều lệ:

6,000,000,000 đồng

Bằng chữ: Sáu tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 100.000 đồng

Tổng số cổ phần: 60.000

4. Số cổ phầu được quyền chào bán: 0

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

Họ và tên: HOÀNG THỊ NHƯNG

Giới tính:

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Sinh ngày: 26/10/1957 Dân tộc: Tày

Ouốc tịch: Việt Nam Loại giấy tờ chúng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 080964412

Ngày cấp: 02/05/2008 Nơi cấp: Công an tinh Lạng Sơn

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 59A, đường Chu Văn An, Phường Đông Kinh

Thành phố Lạng Sơn, Tinh Lạng Sơn, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 59A, đường Chu Văn An, Phường Đông Kinh, Thành phố Lạng

Son, Tình Lạng Son, Việt Nam

JÖNG PHÒNG Phùng Thi Thanh

Số KÉ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TINH LANG SON PHÒNG ĐẮNG KÝ KINH DOANH

CONG HÒA XÃ HỌI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIÁY CHÚNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN

Mã số doanh nghiệp: 4900246123

Đăng ký lần đầu: ngày 26 tháng 06 năm 2006 Đăng ký thay đổi lần thứ: 6, ngày 08 tháng 07 năm 2015

Công ty TNHH MTV khai thác đá Đông Phong được chuyển đổi loại hình từ Công ty cổ phần Đông Phong ngày 08/7/2015

1. Tên công tv

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC ĐÁ ĐÔNG PHONG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ tru sở chính

Wan Ba Nang, Xã Cai Kinh, Huyện Hữu Lũng, Tinh Lạng Sơn, Việt Nam

Điện thoại: (025)3 290 087

Fax

Email:

Website: 6.000.000.000 đồng

3. Vốn điều lệ

Bằng chữ: Sáu tỷ đồng 4. Thông tin về chủ sở hữu

Ho và tên: HOÀNG THI NHUNG

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 26/10/1957

Dân tộc: Tày

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân:

Chúng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 080964412

Ngày cấp:

02/05/2008

Nơi cấp: Công an tinh Lạng Sơn

Nơi đãng ký hộ khẩu thường trú: Số 59A, đường Chu Văn An, Phường Đông Kinh, Thành phố Lạng Sơn, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 59A, đường Chu Văn An, Phường Đông Kinh, Thành phố Lạng Sơn, Tinh Lạng Sơn, Việt Nam

5. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: HOÀNG THỊ NHƯNG

Giới tính: Nữ

Chức danh: Chủ tịch công ty kiệm giám đốc

Sinh ngày: 26/10/1957

Dân tộc: Tày

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tò chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân:

080964412

Ngày cấp: 02/05/2008

Nơi cấp: Công an tinh Lạng Sơn

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số 59A, đường Chu Văn An, Phường Đông Kinh,

Thành phố Lạng Sơn, Tinh Lạng Sơn, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Số 59A, đường Chu Văn An, Phường Đông Kinh, Thành phố Lạng

Son, Tinh Lạng Son, Việt Nam

TRUÖNG PHÒNG

PHÒNG

DENG KY

KINH DOANG

Phùng Thị Thanh Ny

SO KÉ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TỈNH LẠNG SON PHỐNG ĐĂNG KÝ KINH ĐOẠNH

CONG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BAN SAO

GIÂY CHỮNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP CÔNG TY CÓ PHÂN

Mā số doanh nghiệp: 4900246123

Đăng ký lỗn đầu: ngày 26 tháng 06 năm 2006 Đăng ký thay đổi lần thứ 5: ngày 27 tháng 11 năm 2014

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CÓ PHÂN ĐÔNG PHONG Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Thần Ba Năng, Xã Cai Kinh, Muyện Hữu Lũng, Tình Lạng Sơn, Việt Nam

Diện thoại: 025,3290087

Fax:

Email:

Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Khai thác đấ, cất, sối, đất sét	0810 (Chánh)
2	Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thái khác Chi tiết: Xử lý rác thải sinh hoạt, công nghiệp, bệnh viện	3909
3	Bán buổn kim loại và quặng kim loại	4667
4	Khai thác quặng kim loại khác không chữa sắt	0722
5	Bần buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dụng	4663
6	Săn xuất xi mặng, vôi vã thạch cao	2394
7	Xãy dựng nhà các loại	41,00
8	Xây đựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây đựng các công trình giao fhông	4210
9	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chí tiết: - Xây dựng các công trình công nghiệp, thuỷ lợi: - Xây lắp đường đây tái diện dưới 35KV; - Đầu tư khu vui chơi giải trí.	4290
10	Bán buộn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	46.53
14	Bán buồn ổ tổ và xẽ có động cơ khác	4537
12	Bào dưỡng, sửa chữa ở tô và xe có động cơ khác	4520
Ľ3	Bán mô tô, xé máy	. 4541



STT	Tên ngành	Mā ngành
14	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tổ, xe máy	4542
15	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
16	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
17	Dịch vụ lưu trủ ngắn ngày Chi tiết: Kĩnh doanh khách sạn	5570
18	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Kinh doanh nhà hàng ăn uống	5610
19	Đại lý đu lịch Chi tiết: Kinh đoanh dịch vụ dụ lịch	.7911

4. Vốn điều lệ

Vốn điều lệ:

6.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Sáu tỷ đồng

Mệnh giả cổ phần: 100.000 đồng Tổng số cổ phần: 60.000

5. Số cổ phần được quyền chảo bán: 0

6. Vốn pháp định

7. Danh sách cổ đồng sáng lập

		one and wh			رجاه عيب حد مدسوستينتي			·
STT	Tên có đồng		Loại cổ	Số cố			Số giấy	Ghi
		khẩu thường trú đối	phần	phần	(AND)	(%)	CMND	chú
1 1		với cả nhân; địa chí					(hoặc số	
		trụ sở chỉnh đối	. 1				chứng thực	
		với tổ chức			,		cá nhân hợp	
1.		}			•		pháp khác)	1 1
	•••						đổi với cá	
		{					nhân;	
		1					MSDN đổi)
		1					với doanh	1
				•	. •		ກອູໄມ່ຕູ້ກະ 50	
1							Quyết định	
						F	thành lập	1
							đội với tổ	
							chức	
	HOÀNG THI	Số 59, đường Chu	Cổ phần	19.880	1.988.000:000	70	080964412	
•	NHUNG	văn An, Phường	phố	. 4 14	<u>}</u>			1
	77.12.1	Đồng Kinh, Thành	thông				ĺ	
- ·		phố Lạng Sơn, Tinh			1.988.000.000	70		
		Lang Son. Việt	1.4.4.0	10.16	 		Ŧ	1
1		Nam]	
2	TA QUANG	Thôn Chng	Cổ phần	4.260	426.000.000	15	135086395	
-	SANO	Thượng, Xã Bình	phổ	•]	
		Định, Huyện Yên	fhong			<u> </u>]	1
ł	Į .	Lac, Tinh Vinh	Tổng số		426.000.000	15	;	1
1		Phúc, Việt Nam	77-6-42			,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,,	<u> </u>	

Γ.	VŨVĂN	Số 59, đường Chu	Cổ phần	4.260	426,000,000	15	UROG88842	
'	TUÁN	Vấn An. Phường	phố	7.200		, ,		
		Đông Kinh. Thành	thông	j				
1		phố Lạng Sơn, Tinh		4,260	426,000,000	15		
1	1	Lang Son, Việt	12-9-1					
		Nam	1					

8. Người đại diện theo pháp luật của công ty

Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiệm Giám đốc

Họ và têm

HOÀNG THỊ NHƯNG

Giới tỉnh: Nữ

Sigh ngày:

26/10/1957

Dân tộc: Tây

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy chứng thực tá nhân: Giấy chứng minh nhữn dẫn

Số:

080964412

Ngày cấp:

02/05/2008

Nơi cấp: Công an tinh Lạng Sơn

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Số 59A, đường Chu Văn An, Phường Đông Kinh, Thành phố Lọng Sơn, Tinh Lạng Sơn, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Số 59A, thường Chu Văn An, Phường Đông Kinh, Thành phố Lạng Sơn, Trinh Lạng Sơn, Việt Nam

- 9. Thông tin về chi nhánh
- 10. Thông tin về văn phòng đại diện
- 11. Thông tin về địa điểm kinh doanh

V TRUČNG PHÔNG

